

\*\*\*\*\*

## HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA

Số: HDMB-TT-TĐ / 26 /2026

- Căn cứ vào Bộ luật Dân sự nước CHXHCN Việt Nam được Quốc Hội thông qua ngày 24/11/2015
- có hiệu lực từ ngày 01/01/2017.
- Căn cứ luật thương mại nước CHXHCN Việt Nam được Quốc Hội thông qua ngày 14/06/2005-
- có hiệu lực từ ngày 01/01/2006
- Căn cứ sự thỏa thuận giữa hai bên.

Hôm nay, ngày 21 tháng 04 năm 2026

### BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM TRỌNG TÍN

Đại diện : Bà Nguyễn Thị Thanh Nhài  
Chức vụ : Giám đốc Công ty  
Địa chỉ : Thôn 3 – Xã Nam Phú – TP Hà Nội – Việt Nam  
Điện thoại : 0982157254  
Tài khoản số :  
Mã số thuế : 0106535710

### BÊN B: CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH ĐÔ

Đại diện : Bà Trần Thị Hải Yến  
Chức vụ : Giám đốc Công ty  
Địa chỉ : Số 7 – Kho trung tâm - Xã Thanh Trì – TP Hà Nội - Việt Nam  
Điện thoại : 024 6255 6255  
TK số : 19134845061014, Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam  
Mã số thuế : 0106243669

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng hàng hóa với các nội dung sau:

### ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG HỢP ĐỒNG

Bên B đồng ý cung cấp cho bên A mặt hàng **hải sản đông lạnh, nông sản, thực phẩm...** sau đây gọi là hàng hóa

Hàng hóa của bên B sẽ được đóng gói trước khi giao cho bên A và đã được đăng kí kiểm nghiệm và xác nhận theo đúng quy định của nhà nước về chất lượng. Nếu xảy ra ngộ độc thực phẩm do hàng của bên B cung cấp thì bên B chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và đền bù mọi thiệt hại do sự việc đó gây ra. Bên B cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về nguồn gốc và nhãn hiệu hàng hóa.

- 1.1. Thời gian báo đơn hàng: Bên B sẽ yêu cầu bên A báo đơn hàng với bên B trước 15h30 hàng ngày và giao hàng vào ngày hôm sau theo yêu cầu thời gian giao hàng của bên A.
- 1.2. Giá cả: Bên B giao hàng cho bên A theo giá ghi trong danh mục hàng hóa và giá thỏa thuận thống nhất giữa hai bên. Bên B có trách nhiệm bình ổn giá trong vòng một tháng, trường hợp có sự biến động về giá cần báo cho bên A trước 03 ngày. Trường hợp có sự thay đổi giá cả đột biến do thiên tai, lũ lụt, mưa lớn, hạn hán kéo dài ... Cần trao đổi cụ thể và thống nhất với bên B để điều chỉnh giá cho phù hợp với thời điểm hiện tại.

## **ĐIỀU 2: PHƯƠNG PHÁP GIAO HÀNG**

- 2.1. Thời gian: Bên B sẽ giao hàng cho bên A vào buổi sáng mà hai bên thỏa thuận cho phù hợp về thời gian giao hàng.
- 2.2. Địa điểm: Bên B sẽ giao hàng cho bên A tại địa điểm mà hai bên thỏa thuận cho phù hợp về khung đường và thời gian giao hàng.
- 2.3. Chi phí vận chuyển bốc xếp do bên B chịu.
- 2.4. Khi giao hàng : Bên B phải có bảng kê chi tiết mặt hàng cho bên A làm hai bản. Hàng hóa phải được đóng thùng và niêm phong trước khi giao hàng. Nếu phát hiện hàng thiếu, không đúng chủng loại và bị phá bỏ tem niêm phong thì bên A có quyền từ chối nhận hàng.

## **ĐIỀU 3: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

- 3.1. Phương thức thanh toán chuyển khoản ( hoặc tiền mặt )
- 3.2. Thẻ thức thanh toán: Thanh toán các đơn vào ngày 05-10 của tháng sau.
- 3.3. Bên B gửi bản đối chiếu công nợ cho bên A trước ngày đến hạn thanh toán 05 ngày.

## **ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A**

- 4.1. Kiểm tra xác nhận hàng hóa của bên A
- 4.2. Bảo quản tốt hàng hóa của bên B
- 4.3. Thông báo nhu cầu đặt hàng cho bên B đúng quy định
- 4.4. Thanh toán tiền đúng hạn
- 4.5. Tạo mọi điều kiện thuận lợi và hợp tác chặt chẽ với bên B trong việc thực hiện hợp đồng và các chính sách có liên quan

## **ĐIỀU 5 : TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B**

- 5.1. Chịu trách nhiệm giải quyết mọi khiếu nại của khách hàng và bên A về chất lượng hàng hóa an toàn sử dụng, trọng lượng ghi trên bao bì.
- 5.2. Cung cấp đầy đủ hàng hóa đúng số lượng, chủng loại, thời gian theo yêu cầu của bên



A

- 5.3. Bên B cam kết ổn định giá cả, có biến động về giá báo cho bên A trước 03 ngày
- 5.4. Chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với nguồn gốc hợp pháp và chất lượng hàng hóa. Đảm bảo các quy định về nhãn mác, không được cung cấp hàng gian, hàng giả, hàng kém chất lượng.

## ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- 6.1. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản của hợp đồng. Bên nào vi phạm sẽ chịu trách nhiệm theo quy định hiện hành của pháp luật
- 6.2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh mâu thuẫn, tranh chấp thì hai bên tích cực bàn bạc, giải quyết trên tinh thần hợp tác. Trong trường hợp không giải quyết được thì đưa ra tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Hợp đồng có hiệu lực từ ngày kí. Hợp đồng này sẽ tự động có hiệu lực thêm 01 năm và tương tự cho các năm kế tiếp, trừ khi một trong hai bên muốn sửa đổi hay chấm dứt bằng văn bản ít nhất là 02 tháng trước khi kết thúc thời hạn hiệu lực nói trên.

Hợp đồng này được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lí như nhau, bên A giữ 01 bản, bên B giữ 01 bản để hai bên cùng nhau thực hiện.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA  
BÊN A



GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Thị Thanh Nhài*

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA  
BÊN B



GIÁM ĐỐC  
*Trần Thị Hải Yến*



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

**Mã số doanh nghiệp: 0106243669**

*Đăng ký lần đầu: ngày 25 tháng 07 năm 2013*

*Đăng ký thay đổi lần thứ 1: ngày 11 tháng 10 năm 2013*

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ XUẤT NHẬP  
KHẨU THÀNH ĐÔ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANH DO IMPORT AND BUSINESS  
COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: THANH DO IMEX BUSINESS CO.,LTD

**2. Địa chỉ trụ sở chính**

*Số 7, kho trung tâm, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Điện thoại: 04.36473246

Fax: 04.36473245

Email:

Website:

**3. Ngành, nghề kinh doanh**

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020 (Chính)
2	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
3	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
4	Bán buôn gạo	4631
5	Bán buôn đồ uống (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo qui định của pháp luật);	4633
6	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
7	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chỉ gồm có: Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm;	4649
8	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
9	Lắp đặt hệ thống điện	4321
10	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
11	Vận tải hành khách đường bộ khác Chỉ gồm có: Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh;	4932
12	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
13	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
14	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
15	Bán buôn thực phẩm	4632



STT	Tên ngành	Mã ngành
16	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm kinh doanh: Quầy Bar và chỉ kinh doanh theo qui định của pháp luật);	4723
17	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
18	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
19	Xây dựng nhà các loại	4100
20	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
21	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
22	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh: Quầy Bar và chỉ kinh doanh theo qui định của pháp luật);	5610
23	Bốc xếp hàng hóa (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo qui định của pháp luật);	5224
24	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
25	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
26	Cho thuê xe có động cơ	7710

**4. Vốn điều lệ** 1.800.000.000 đồng

*Bằng chữ: Một tỷ tám trăm triệu đồng*

**5. Vốn pháp định**

**6. Danh sách thành viên góp vốn**

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị phần vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN THỊ HẢI YẾN	Nhà số 07, TT Kho Trung Tâm, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.044.000.000	58,00	013524423	
2	NGUYỄN MẠNH HÙNG	Nhà số 7, TT kho khu trung tâm, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	756.000.000	42,00	012192249	

**7. Người đại diện theo pháp luật của công ty**

Chức danh: *Giám đốc*

Họ và tên: **TRẦN THỊ HẢI YẾN**

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: *16/09/1985*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Giấy chứng minh nhân dân*

Số: *013524423*

Ngày cấp: *22/03/2012*

Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

*Nhà số 07, TT Kho Trung Tâm, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại:

*Nhà số 07, TT Kho Trung Tâm, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**8. Thông tin về chi nhánh**

**9. Thông tin về văn phòng đại diện**

**10. Thông tin về địa điểm kinh doanh**

1. Tên địa điểm kinh doanh: **CỬA HÀNG KINH DOANH - CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH ĐÔ**

Địa chỉ địa điểm kinh doanh: **Số 115A, đường Phan Trọng Tuệ, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam**

Mã số địa điểm kinh doanh: **00001**



**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
*Đỗ Thanh Huyền*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

## GIẤY CHỨNG NHẬN

CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM  
CERTIFICATE

OF COMPLIANCE WITH FOOD SAFETY REGULATIONS

CHI CỤC CHẤT LƯỢNG, CHẾ BIẾN VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG HÀ NỘI

### CHỨNG NHẬN

Cơ sở/ Establishment: CỬA HÀNG KINH DOANH - CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH ĐÔ

Mã số/ Approval number: .....

Địa chỉ/ Address: Số 115A, đường Phan Trọng Tuệ, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội

Điện thoại/ Tel: 0918999528..... Fax: .....

Đủ điều kiện an toàn thực phẩm để sản xuất kinh doanh sản phẩm:  
*Has been found to be in compliance with food safety regulations  
for following products:*

1. Sản chia, đóng gói thủy sản đông lạnh;
2. Cắt, đóng gói thịt gia súc, thịt gia cầm đông lạnh.
- 3:.....

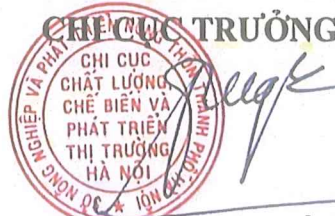
Số cấp/ Number: ....109/2024/NNPTNT-HAN

Có hiệu lực đến ngày 27 tháng 5 năm 2027

*Valid until (date/mont/year) 27/5/2027*

Và thay thế giấy chứng nhận số:  
*and replaces The Certificate N<sup>o</sup>:*

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2024, day/month/year



Nguyễn Thị Thu Hằng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 03/THANHDO/2024

**I. Thông tin về tổ chức tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH ĐÔ

Địa chỉ : Số 7, kho trung tâm, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Tp Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : (024) 6255 6255 Hotline: 0918 999 528

E – mail : xnkthanhdo2013@gmail.com

Mã số DN : 0106243669

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 109/2024/NNPTNT-HAH. Ngày cấp 27

tháng 05 năm 2024. Nơi cấp: Chi cục chất lượng, chế biến và phát triển thị trường Hà Nội

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: CÁ HỒI ĐÔNG LẠNH

2. Thành phần: Thịt cá hồi

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 01 năm kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Sản phẩm được đóng trong khay nhựa, túi PE/PA chuyên dùng đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ y tế.

- Quy cách đóng gói: Túi 200g, 300g, 500g, 1kg, 2 kg, 5kg, 10kg hoặc theo yêu cầu của khách hàng.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Tên cơ sở đóng gói: Cửa hàng kinh doanh – Công ty TNHH kinh doanh và xuất nhập khẩu Thành Đô

- Địa chỉ đóng gói: Số 115A đường Phan Trọng Tuệ, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, TP Hà Nội, Việt Nam.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm:**

1. Tên sản phẩm thực phẩm: CÁ HỒI ĐÔNG LẠNH

2. Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa:

- Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH ĐÔ

- Địa chỉ: Số 7 kho trung tâm, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, TP Hà Nội, Việt Nam



3. Xuất xứ hàng hóa: Nauy, Chile
4. Định lượng: Túi 200g, 300g, 500g, 1kg, 2 kg, 5kg, 10kg hoặc theo yêu cầu của khách hàng.
5. Ngày sản xuất: In trên bao bì
6. Hạn sử dụng: In trên bao bì
7. Thành phần hoặc thành phần định lượng: Thịt cá hồi
8. Thông tin, cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng, sản phẩm hết hạn sử dụng. Không tái đông sau khi rã đông.
9. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản: Rã đông ở nhiệt độ thường sau đó đem chiên, kho, làm ruốc hoặc chế biến tùy thích.

Bảo quản ở nhiệt độ -18°C hoặc trong ngăn đá tủ lạnh.

10. Ghi chú: Là thực phẩm (không sử dụng là dược liệu, thực phẩm chức năng).

#### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm

- QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố/.

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2024

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

*Trần Thị Hải Yến*



# MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

THÀNH ĐÔ



**Thành phần:** Thịt cá hồi  
**Hướng dẫn sử dụng:** Rửa sạch ở nhiệt độ thường sau đó đem chiên, kho, làm nước hoặc chế biến tùy thích.  
**Cách bảo:** Không sử dụng vào phần vỏ đầu biển hư hỏng, vào phần hết hạn sử dụng. Không tái đông sau khi rã đông.

**Bảo quản:** -18°C hoặc trong ngăn đá tủ lạnh  
**Số TCSQP:** 01/THAN/0609/2024  
**Chỉ số CL:** 84, protein >=6%  
**Xuất xứ:** Nancy Châu

**Đơn vị sản xuất:**  
**CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH ĐÔ**  
 Địa chỉ: Số 7 Khu Trung Tâm số Vinh Quỳnh, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội - ĐT: 024 6223 6227  
 Tổng gô thư: 55 115A, Đường Phan Trọng Trùng, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội

**Đơn vị trọng lượng:** 100g  200g  400g   
**Tổng khối lượng:** 200g  300g  500g



**TESTING REPORT/  
 BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH**

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM04 LBH.08

**I. CLIENT INFORMATION/ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG:**

Applicant/ ref. (Khách hàng/ số yêu cầu) : CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ XUẤT KHẨU THÀNH ĐÔ  
 Address (Địa chỉ) : Số 7, kho trung tâm, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành Phố Hà Nội

**II. SAMPLE INFORMATION AND TESTING REQUISITION/ THÔNG TIN MẪU VÀ YÊU CẦU:**

JOB No. (Số phiếu yêu cầu phân tích) : KN141713007  
 Information provided by applicant : Cá basa fillet đông lạnh  
 (Thông tin được khách hàng cung cấp)  
 Sample description (Mô tả mẫu) : Mẫu được chứa trong túi kín còn nguyên vẹn, không niêm phong, mẫu bảo quản ở nhiệt độ -18 độ C  
 Seal No (Số niêm) : Không niêm phong  
 Source of sample (Nguồn mẫu) : Khách hàng gửi mẫu  
 Sampling on (Ngày lấy mẫu) : 13/05/2025  
 Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 13/05/2025  
 Sample tested on (Ngày phân tích) : 13/05/2025  
 Report date (Ngày trả kết quả) : 19/05/2025  
 Sample retention time (Thời gian lưu mẫu) : 03/06/2025

**Note / Ghi chú:**

- (1) Testing parameter is sent to subcontractor accredited by NATEKLAB / Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và được giám sát bởi NATEKLAB.
- (1) Parameter is accredited ISO17025 / Chỉ tiêu được công nhận ISO17025
- (2) Parameter is designated by Ministry of Agriculture and Rural Development / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
- (3) Parameter is designated by Ministry of Industry and Trade/ Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Công Thương
- (4) Parameter is designated by Ministry of Health / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Y Tế
- ND: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện <1;<2;<3;<10: Not detected/g sample/ Không phát hiện/g mẫu  
 LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng
- This testing result is only valid on tested sample. It is issued under our NATEK Terms and Conditions. NATEK only resolves complaints about analytical results within 7 days from the report date of results / Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử. Báo cáo này được ban hành theo những điều khoản kinh doanh của NATEK. NATEK chỉ giải quyết khiếu nại về kết quả phân tích trong vòng 7 ngày kể từ ngày trả kết quả
- The above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of NATEK is granted/ Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của đại diện NATEK

**Authorized Technical Representative**

Phụ trách kỹ thuật

**ĐỖ THỊ NGỌC ÁNH**

**On behalf of NATEK**

Đại diện NATEK



**HOÀNG VĂN HUYNH**

**NATEK JSC**

- **Ha Noi Office:** Km 11, National highway 21, Thach That district, Ha Noi city.
- **Can Tho Office:** Street 12, KDC Company 8, Hung Thanh ward, Cai Rang district, Can Tho city.
- **Ho Chi Minh Office:** SAIGON MIA building, KDC Trung Son, Binh Chanh district, HCM city.

x

# TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM04 LBH.08



<b>Code/ Mã mẫu:</b>		<b>KN141713007/1</b>			
<b>Sample name/ Tên mẫu:</b>		Cá			
<b>Information provided by applicant/ (Thông tin được khách hàng cung cấp)</b>		Cá basa fillet đông lạnh			
<b>Test Parameter/ Chỉ tiêu phân tích</b>	<b>Test Method/ Phương pháp</b>	<b>Unit/ Đơn vị</b>	<b>LOD</b>	<b>Result/ Kết quả</b>	<b>QCVN 8-3:2012/BYT<sup>(b)</sup>; QCVN 8-2:2011/BYT<sup>(c)</sup></b>
Hàm lượng Protein	TCVN 3705:1990	g/100g	/	17.8	-
Phát hiện Salmonella spp. <sup>(1)</sup>	ISO 6579-1:2017/Amd.1:2020	Phát hiện/25g	eLOD50= 3 CFU/25g	ND	-(b)
Thủy ngân (Hg) <sup>(1)</sup>	AOAC 971.21	mg/kg	0.0067	ND	0.5 <sup>(c)</sup>
Cadimi (Cd) <sup>(1)</sup>	AOAC 999.11	mg/kg	0.002	0.009	0.05 <sup>(c)</sup>
Chì (Pb) <sup>(1)</sup>	AOAC 999.11	mg/kg	0.010	0.079	0.3 <sup>(c)</sup>
<b><u>Conclusion/ Kết luận:</u></b>					
Kết quả phân tích mẫu trên phù hợp yêu cầu quy định về phù hợp yêu cầu quy định kim loại nặng theo QCVN 8-2:2011/BYT; chỉ tiêu Phát hiện Salmonella spp. có kết quả không phát hiện					



**TESTING REPORT/  
 BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH**

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM04 LBH.08

**I. CLIENT INFORMATION/ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG:**

Applicant/ ref. (Khách hàng/ số yêu cầu) : CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ XUẤT KHẨU THÀNH ĐÔ  
 Address (Địa chỉ) : Số 7, kho trung tâm, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành Phố Hà Nội

**II. SAMPLE INFORMATION AND TESTING REQUISITION/ THÔNG TIN MẪU VÀ YÊU CẦU:**

JOB No. (Số phiếu yêu cầu phân tích) : KN141713007  
 Information provided by applicant : Cá basa cắt khoanh đông lạnh  
 (Thông tin được khách hàng cung cấp)  
 Sample description (Mô tả mẫu) : Mẫu được chứa trong túi kín còn nguyên vẹn, không niêm phong, mẫu bảo quản ở nhiệt độ -18 độ C  
 Seal No (Số niêm) : Không niêm phong  
 Source of sample (Nguồn mẫu) : Khách hàng gửi mẫu  
 Sampling on (Ngày lấy mẫu) : 13/05/2025  
 Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 13/05/2025  
 Sample tested on (Ngày phân tích) : 13/05/2025  
 Report date (Ngày trả kết quả) : 19/05/2025  
 Sample retention time (Thời gian lưu mẫu) : 03/06/2025

**Note / Ghi chú:**

- <sup>(1)</sup> Testing parameter is sent to subcontractor accredited by NATEKLAB / Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và được giám sát bởi NATEKLAB.
- <sup>(1)</sup> Parameter is accredited ISO17025 / Chỉ tiêu được công nhận ISO17025
- <sup>(2)</sup> Parameter is designated by Ministry of Agriculture and Rural Development / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
- <sup>(3)</sup> Parameter is designated by Ministry of Industry and Trade / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Công Thương
- <sup>(4)</sup> Parameter is designated by Ministry of Health / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Y Tế
- ND: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện <1;<2;<3;<10: Not detected/g sample/ Không phát hiện/g mẫu  
 LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng
- This testing result is only valid on tested sample. It is issued under our NATEK Terms and Conditions. NATEK only resolves complaints about analytical results within 7 days from the report date of results / Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử. Báo cáo này được ban hành theo những điều khoản kinh doanh của NATEK. NATEK chỉ giải quyết khiếu nại về kết quả phân tích trong vòng 7 ngày kể từ ngày trả kết quả
- The above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of NATEK is granted/ Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của đại diện NATEK

**Authorized Technical Representative**

**Phụ trách kỹ thuật**

**ĐỖ THỊ NGỌC ÁNH**

**On behalf of NATEK**

**Đại diện NATEK**



**HOÀNG VĂN HUỖNH**

**NATEK JSC**

- **Ha Noi Office:** Km 11, National highway 21, Thạch Thất district, Ha Noi city.
- **Can Tho Office:** Street 12, KDC Company 8, Hung Thanh ward, Cai Rang district, Can Tho city.
- **Ho Chi Minh Office:** SAIGON MIA building, KDC Trung Son, Binh Chanh district, HCM city.

X

**TESTING REPORT/  
BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH**

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM04 LBH.08



**Code/ Mã mẫu:** KN141713007/2

**Sample name/ Tên mẫu:** Cá

**Information provided by applicant/  
(Thông tin được khách hàng cung cấp)** Cá basa cắt khoanh đông lạnh

Test Parameter/ Chỉ tiêu phân tích	Test Method/ Phương pháp	Unit/ Đơn vị	LOD	Result/ Kết quả	QCVN 8-3:2012/BYT <sup>(b)</sup> ; QCVN 8-2:2011/BYT <sup>(c)</sup>
Hàm lượng Protein	TCVN 3705:1990	g/100g	/	18.3	-
Phát hiện Salmonella spp. <sup>(1)</sup>	ISO 6579-1:2017/Amd.1:2020	Phát hiện/25g	eLOD50= 3 CFU/25g	ND	..(b)
Thủy ngân (Hg) <sup>(1)</sup>	AOAC 971.21	mg/kg	0.0067	ND	0.5 <sup>(c)</sup>
Cadimi (Cd) <sup>(1)</sup>	AOAC 999.11	mg/kg	0.002	0.011	0.05 <sup>(c)</sup>
Chì (Pb) <sup>(1)</sup>	AOAC 999.11	mg/kg	0.010	0.058	..(c)

**Conclusion/ Kết luận:**

Kết quả phân tích mẫu trên phù hợp yêu cầu quy định về phù hợp yêu cầu quy định kim loại nặng theo QCVN 8-2:2011/BYT; chỉ tiêu Phát hiện Salmonella spp. có kết quả không phát hiện; chỉ tiêu Chì (Pb) có kết quả là 0.058 mg/kg



**TESTING REPORT/  
 BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH**

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM04 LBH.08

**I. CLIENT INFORMATION/ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG:**

Applicant/ ref. (Khách hàng/ số yêu cầu) : CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ XUẤT KHẨU THÀNH ĐỒ  
 Address (Địa chỉ) : Số 7, kho trung tâm, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành Phố Hà Nội

**II. SAMPLE INFORMATION AND TESTING REQUISITION/ THÔNG TIN MẪU VÀ YÊU CẦU:**

JOB No. (Số phiếu yêu cầu phân tích) : KN141713007  
 Information provided by applicant : Cá hồi đông lạnh  
 (Thông tin được khách hàng cung cấp)  
 Sample description (Mô tả mẫu) : Mẫu được chứa trong túi kín còn nguyên vẹn, không niêm phong, mẫu bảo quản ở nhiệt độ -18 độ C  
 Seal No (Số niêm) : Không niêm phong  
 Source of sample (Nguồn mẫu) : Khách hàng gửi mẫu  
 Sampling on (Ngày lấy mẫu) : 13/05/2025  
 Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 13/05/2025  
 Sample tested on (Ngày phân tích) : 13/05/2025  
 Report date (Ngày trả kết quả) : 19/05/2025  
 Sample retention time (Thời gian lưu mẫu) : 03/06/2025

**Note / Ghi chú:**

- <sup>(1)</sup> Testing parameter is sent to subcontractor accredited by NATEKLAB / Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và được giám sát bởi NATEKLAB.
- <sup>(1)</sup> Parameter is accredited ISO17025 / Chỉ tiêu được công nhận ISO17025
- <sup>(2)</sup> Parameter is designated by Ministry of Agriculture and Rural Development / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
- <sup>(3)</sup> Parameter is designated by Ministry of Industry and Trade/ Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Công Thương
- <sup>(4)</sup> Parameter is designated by Ministry of Health / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Y Tế
- ND: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện <1;<2;<3;<10: Not detected/g sample/ Không phát hiện/g mẫu  
 LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng
- This testing result is only valid on tested sample. It is issued under our NATEK Terms and Conditions. NATEK only resolves complaints about analytical results within 7 days from the report date of results / Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử. Báo cáo này được ban hành theo những điều khoản kinh doanh của NATEK. NATEK chỉ giải quyết khiếu nại về kết quả phân tích trong vòng 7 ngày kể từ ngày trả kết quả
- The above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of NATEK is granted/ Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của đại diện NATEK

**Authorized Technical Representative**

**Phụ trách kỹ thuật**

**ĐỖ THỊ NGỌC ÁNH**

**On behalf of NATEK**

**Đại diện NATEK**



**HOÀNG VĂN HUYNH**

**NATEK JSC**

- **Ha Noi Office:** Km 11, National highway 21, Thạch Thất district, Ha Noi city.
- **Can Tho Office:** Street 12, KDC Company 8, Hung Thanh ward, Cai Rang district, Can Tho city.
- **Ho Chi Minh Office:** SAIGON MIA building, KDC Trung Son, Binh Chanh district, HCM city.



# TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM04 LBH.08

<b>Code/ Mã mẫu:</b>		KN141713007/3			
<b>Sample name/ Tên mẫu:</b>		Cá			
<b>Information provided by applicant/ (Thông tin được khách hàng cung cấp)</b>		Cá hồi đông lạnh			
<b>Test Parameter/ Chỉ tiêu phân tích</b>	<b>Test Method/ Phương pháp</b>	<b>Unit/ Đơn vị</b>	<b>LOD</b>	<b>Result/ Kết quả</b>	<b>QCVN 8-3:2012/BYT<sup>(b)</sup>; QCVN 8-2:2011/BYT<sup>(c)</sup></b>
Hàm lượng Protein	TCVN 3705:1990	g/100g	/	21.4	-
Phát hiện Salmonella spp. <sup>(1)</sup>	ISO 6579-1:2017/Amd.1:2020	Phát hiện/25g	eLOD50= 3 CFU/25g	ND	..(b)
Thủy ngân (Hg) <sup>(1)</sup>	AOAC 971.21	mg/kg	0.0067	ND	0.5 <sup>(c)</sup>
Cadimi (Cd) <sup>(1)</sup>	AOAC 999.11	mg/kg	0.002	0.025	0.05 <sup>(c)</sup>
Chì (Pb) <sup>(1)</sup>	AOAC 999.11	mg/kg	0.010	0.076	..(c)
<b><u>Conclusion/ Kết luận:</u></b>					
Kết quả phân tích mẫu trên phù hợp yêu cầu quy định về phù hợp yêu cầu quy định kim loại nặng theo QCVN 8-2:2011/BYT; chỉ tiêu Phát hiện Salmonella spp. có kết quả không phát hiện; chỉ tiêu Chì (Pb) có kết quả là 0.076 mg/kg					



**TESTING REPORT/**  
**BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH**

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM04 LBH.08

**I. CLIENT INFORMATION/ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG:**

Applicant/ ref. (Khách hàng/ số yêu cầu) : CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ XUẤT KHẨU THÀNH ĐỒ  
 Address (Địa chỉ) : Số 7, kho trung tâm, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành Phố Hà Nội

**II. SAMPLE INFORMATION AND TESTING REQUISITION/ THÔNG TIN MẪU VÀ YÊU CẦU:**

JOB No. (Số phiếu yêu cầu phân tích) : KN141713007  
 Information provided by applicant : Tôm thịt hấp đông lạnh  
 (Thông tin được khách hàng cung cấp)  
 Sample description (Mô tả mẫu) : Mẫu được chứa trong túi kín còn nguyên vẹn, không niêm phong, mẫu bảo quản ở nhiệt độ -18 độ C  
 Seal No (Số niêm) : Không niêm phong  
 Source of sample (Nguồn mẫu) : Khách hàng gửi mẫu  
 Sampling on (Ngày lấy mẫu) : 13/05/2025  
 Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 13/05/2025  
 Sample tested on (Ngày phân tích) : 13/05/2025  
 Report date (Ngày trả kết quả) : 19/05/2025  
 Sample retention time (Thời gian lưu mẫu) : 03/06/2025

**Note / Ghi chú:**

- <sup>(1)</sup> Testing parameter is sent to subcontractor accredited by NATEKLAB / Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và được giám sát bởi NATEKLAB.
- <sup>(1)</sup> Parameter is accredited ISO17025 / Chỉ tiêu được công nhận ISO17025
- <sup>(2)</sup> Parameter is designated by Ministry of Agriculture and Rural Development / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
- <sup>(3)</sup> Parameter is designated by Ministry of Industry and Trade/ Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Công Thương
- <sup>(4)</sup> Parameter is designated by Ministry of Health / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Y Tế
- ND: Not detected/ Không phát hiện      D: Detected/ Phát hiện      <1;<2;<3;<10: Not detected/g sample/ Không phát hiện/g mẫu  
 LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện      LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng
- This testing result is only valid on tested sample. It is issued under our NATEK Terms and Conditions. NATEK only resolves complaints about analytical results within 7 days from the report date of results / Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử. Báo cáo này được ban hành theo những điều khoản kinh doanh của NATEK. NATEK chỉ giải quyết khiếu nại về kết quả phân tích trong vòng 7 ngày kể từ ngày trả kết quả
- The above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of NATEK is granted/ Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của đại diện NATEK

**Authorized Technical Representative**

Phụ trách kỹ thuật

**ĐỖ THỊ NGỌC ÁNH**

**On behalf of NATEK**

Đại diện NATEK



**HOÀNG VĂN HUỲNH**

**NATEK JSC**

- **Ha Noi Office:** Km 11, National highway 21, Thach That district, Ha Noi city.
- **Can Tho Office:** Street 12, KDC Company 8, Hung Thanh ward, Cai Rang district, Can Tho city.
- **Ho Chi Minh Office:** SAIGON MIA building, KDC Trung Son, Binh Chanh district, HCM city.



# TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM04 LBH.08

<b>Code/ Mã mẫu:</b>		<b>KN141713007/4</b>			
<b>Sample name/ Tên mẫu:</b>		Tôm			
<b>Information provided by applicant/ (Thông tin được khách hàng cung cấp)</b>		Tôm thịt hấp đông lạnh			
<b>Test Parameter/ Chỉ tiêu phân tích</b>	<b>Test Method/ Phương pháp</b>	<b>Unit/ Đơn vị</b>	<b>LOD</b>	<b>Result/ Kết quả</b>	<b>QCVN 8-3:2012/BYT<sup>(b)</sup>; QCVN 8-2:2011/BYT<sup>(c)</sup></b>
Hàm lượng Protein	TCVN 3705:1990	g/100g	/	23.8	-
Phát hiện Salmonella spp. <sup>(1)</sup>	ISO 6579-1:2017/Amd.1:2020	Phát hiện/25g	eLOD50= 3 CFU/25g	ND	..(b)
Định lượng E.Coli dương tính β-glucuronidaza <sup>(1)</sup>	ISO 16649-2:2001	CFU/g	/	<10	..(b)
Thủy ngân (Hg) <sup>(1)</sup>	AOAC 971.21	mg/kg	0.0067	ND	0.5 <sup>(c)</sup>
Cadimi (Cd) <sup>(1)</sup>	AOAC 999.11	mg/kg	0.002	0.015	0.5 <sup>(c)</sup>
Chì (Pb) <sup>(1)</sup>	AOAC 999.11	mg/kg	0.010	0.062	0.5 <sup>(c)</sup>
<b><u>Conclusion/ Kết luận:</u></b>					
Kết quả phân tích mẫu trên phù hợp yêu cầu quy định về phù hợp yêu cầu quy định kim loại nặng theo QCVN 8-2:2011/BYT; chỉ tiêu Phát hiện Salmonella spp., Định lượng E.Coli dương tính β- glucuronidaza có kết quả không phát hiện					



**TESTING REPORT/  
 BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH**

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM04 LBH.08

**I. CLIENT INFORMATION/ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG:**

Applicant/ ref. (Khách hàng/ số yêu cầu) : CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ XUẤT KHẨU THÀNH ĐỘ  
 Address (Địa chỉ) : Số 7, kho trung tâm, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành Phố Hà Nội

**II. SAMPLE INFORMATION AND TESTING REQUISITION/ THÔNG TIN MẪU VÀ YÊU CẦU:**

JOB No. (Số phiếu yêu cầu phân tích) : KN141713007  
 Information provided by applicant (Thông tin được khách hàng cung cấp) : Tôm thịt đông lạnh  
 Sample description (Mô tả mẫu) : Mẫu được chứa trong túi kín còn nguyên vẹn, không niêm phong, mẫu bảo quản ở nhiệt độ -18 độ C  
 Seal No (Số niêm) : Không niêm phong  
 Source of sample (Nguồn mẫu) : Khách hàng gửi mẫu  
 Sampling on (Ngày lấy mẫu) : 13/05/2025  
 Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 13/05/2025  
 Sample tested on (Ngày phân tích) : 13/05/2025  
 Report date (Ngày trả kết quả) : 19/05/2025  
 Sample retention time (Thời gian lưu mẫu) : 03/06/2025

**Note / Ghi chú:**

- (1) Testing parameter is sent to subcontractor accredited by NATEKLAB / Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và được giám sát bởi NATEKLAB.
- (1) Parameter is accredited ISO17025 / Chỉ tiêu được công nhận ISO17025
- (2) Parameter is designated by Ministry of Agriculture and Rural Development / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
- (3) Parameter is designated by Ministry of Industry and Trade/ Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Công Thương
- (4) Parameter is designated by Ministry of Health / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Y Tế
- ND: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện <1;<2;<3;<10: Not detected/g sample/ Không phát hiện/g mẫu  
 LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng
- This testing result is only valid on tested sample. It is issued under our NATEK Terms and Conditions. NATEK only resolves complaints about analytical results within 7 days from the report date of results / Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử. Báo cáo này được ban hành theo những điều khoản kinh doanh của NATEK. NATEK chỉ giải quyết khiếu nại về kết quả phân tích trong vòng 7 ngày kể từ ngày trả kết quả
- The above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of NATEK is granted/ Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của đại diện NATEK

**Authorized Technical Representative**

**Phụ trách kỹ thuật**

**ĐỖ THỊ NGỌC ÁNH**

**On behalf of NATEK**

**Đại diện NATEK**



**HOÀNG VĂN HUỠNH**

**NATEK JSC**

- **Ha Noi Office:** Km 11, National highway 21, Thach That district, Ha Noi city.
- **Can Tho Office:** Street 12, KDC Company 8, Hung Thanh ward, Cai Rang district, Can Tho city.
- **Ho Chi Minh Office:** SAIGON MIA building, KDC Trung Son, Binh Chanh district, HCM city.



**TESTING REPORT/  
 BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH**

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM04 LBH.08

**I. CLIENT INFORMATION/ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG:**

Applicant/ ref. (Khách hàng/ số yêu cầu) : CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ XUẤT KHẨU THÀNH ĐÔ  
 Address (Địa chỉ) : Số 7, kho trung tâm, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành Phố Hà Nội

**II. SAMPLE INFORMATION AND TESTING REQUISITION/ THÔNG TIN MẪU VÀ YÊU CẦU:**

JOB No. (Số phiếu yêu cầu phân tích) : KN141713007  
 Information provided by applicant (Thông tin được khách hàng cung cấp) : Tôm tươi  
 Sample description (Mô tả mẫu) : Mẫu được chứa trong túi kín còn nguyên vẹn, không niêm phong, mẫu bảo quản ở nhiệt độ 5.5 độ C  
 Seal No (Số niêm) : Không niêm phong  
 Source of sample (Nguồn mẫu) : Khách hàng gửi mẫu  
 Sampling on (Ngày lấy mẫu) : 13/05/2025  
 Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 13/05/2025  
 Sample tested on (Ngày phân tích) : 13/05/2025  
 Report date (Ngày trả kết quả) : 19/05/2025  
 Sample retention time (Thời gian lưu mẫu) : 03/06/2025

**Note / Ghi chú:**

- (<sup>1</sup>) Testing parameter is sent to subcontractor accredited by NATEKLAB / Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và được giám sát bởi NATEKLAB.
- (<sup>1</sup>) Parameter is accredited ISO17025 / Chỉ tiêu được công nhận ISO17025
- (<sup>2</sup>) Parameter is designated by Ministry of Agriculture and Rural Development / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
- (<sup>3</sup>) Parameter is designated by Ministry of Industry and Trade/ Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Công Thương
- (<sup>4</sup>) Parameter is designated by Ministry of Health / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Y Tế
- ND: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện <1;<2;<3;<10: Not detected/g sample/ Không phát hiện/g mẫu  
 LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng
- This testing result is only valid on tested sample. It is issued under our NATEK Terms and Conditions. NATEK only resolves complaints about analytical results within 7 days from the report date of results / Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử. Báo cáo này được ban hành theo những điều khoản kinh doanh của NATEK. NATEK chỉ giải quyết khiếu nại về kết quả phân tích trong vòng 7 ngày kể từ ngày trả kết quả
- The above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of NATEK is granted/ Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của đại diện NATEK

**Authorized Technical Representative**

**Phụ trách kỹ thuật**

**ĐỖ THỊ NGỌC ÁNH**

**On behalf of NATEK**

**Đại diện NATEK**



**HOÀNG VĂN HUỲNH**

**NATEK JSC**

- **Ha Noi Office:** Km 11, National highway 21, Thạch Thất district, Ha Noi city.
- **Can Tho Office:** Street 12, KDC Company 8, Hung Thanh ward, Cai Rang district, Can Tho city.
- **Ho Chi Minh Office:** SAIGON MIA building, KDC Trung Son, Binh Chanh district, HCM city.



# TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM04 LBH.08

<b>Code/ Mã mẫu:</b>		KN141713007/6			
<b>Sample name/ Tên mẫu:</b>		Tôm			
<b>Information provided by applicant/ (Thông tin được khách hàng cung cấp)</b>		Tôm tươi			
Test Parameter/ Chỉ tiêu phân tích	Test Method/ Phương pháp	Unit/ Đơn vị	LOD	Result/ Kết quả	QCVN 8-3:2012/BYT <sup>(b)</sup> ; QCVN 8-2:2011/BYT <sup>(c)</sup>
Hàm lượng Protein	TCVN 3705:1990	g/100g	/	17.6	-
Phát hiện Salmonella spp. <sup>(1)</sup>	ISO 6579-1:2017/Amd.1:2020	Phát hiện/25g	eLOD50= 3 CFU/25g	ND	..(b)
Định lượng E.Coli dương tính $\beta$ -glucuronidaza <sup>(1)</sup>	ISO 16649-2:2001	CFU/g	/	<10	..(b)
Thủy ngân (Hg) <sup>(1)</sup>	AOAC 971.21	mg/kg	0.0067	ND	0.5 <sup>(c)</sup>
Cadimi (Cd) <sup>(1)</sup>	AOAC 999.11	mg/kg	0.002	0.016	0.5 <sup>(c)</sup>
Chì (Pb) <sup>(1)</sup>	AOAC 999.11	mg/kg	0.010	0.061	0.5 <sup>(c)</sup>
<b><u>Conclusion/ Kết luận:</u></b>					
Kết quả phân tích mẫu trên phù hợp yêu cầu quy định về phù hợp yêu cầu quy định kim loại nặng theo QCVN 8-2:2011/BYT; chỉ tiêu Phát hiện Salmonella spp., Định lượng E.Coli dương tính $\beta$ - glucuronidaza có kết quả không phát hiện					